

QUY CHẾ(MẪU)

Về quản lý, sử dụng thiết chế Trung tâm văn hóa - Thể thao xã, phường, thị trấn; Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Hà Nội

(Kèm theo Quyết định số: /2022/QĐ-UBND ngày / /2022)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về quản lý, sử dụng đối với thiết chế văn hóa cơ sở bao gồm: Trung tâm văn hóa - Thể thao xã, phường, thị trấn (Sau đây gọi chung là Nhà văn hóa xã); Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn, tổ dân phố (Sau đây gọi chung là Nhà văn hóa thôn) được đầu tư xây dựng trên địa bàn thành phố Hà Nội; kinh phí hoạt động; công tác kiểm tra, xử lý vi phạm và thi đua khen thưởng; trách nhiệm, mối quan hệ phối hợp giữa các cấp, ngành, địa phương trong công tác quản lý, khai thác và sử dụng các thiết chế văn hóa nêu trên.

2. Đối tượng áp dụng

- Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn trên địa bàn thành phố Hà Nội;
- Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn, Tổ trưởng Tổ dân phố, Trưởng Ban công tác mặt trận, Chi hội trưởng Hội Cựu chiến binh, Bí thư Chi đoàn thanh niên, Chi hội trưởng Hội Phụ nữ, Hội nông dân, Chi hội Người cao tuổi.
- Các tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan.

Điều 2. Những quy định chung

1. Nhà văn hóa xã và Nhà văn hóa thôn là nơi tổ chức hội họp, sinh hoạt của tổ chức đảng, chính quyền, các đoàn thể tại địa phương; là nơi tổ chức luyện tập, biểu diễn, giao lưu văn hóa, văn nghệ, thi đấu thể thao, đọc sách, báo; tổ chức triển lãm, truyền thanh, sinh hoạt câu lạc bộ và các hoạt động vui chơi giải trí của nhân dân.

2. Các phòng, ban, ngành, đoàn thể các quận, huyện, thị xã; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; Bí thư chi bộ các thôn, tổ dân phố, Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố; các đoàn thể thôn, tổ dân phố; các tổ chức, đơn vị, cá nhân liên quan có trách nhiệm tuyên truyền, nâng cao ý thức trách nhiệm trong việc bảo vệ, quản lý và khai thác sử dụng các thiết chế văn hóa được đầu tư xây dựng trên địa bàn.

3. Việc tổ chức các hoạt động của nhà văn hóa xã, nhà văn hóa thôn phải đảm bảo đúng các quy định hiện hành.

Chương II
NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ
Mục 1. TRUNG TÂM VĂN HÓA-THỂ THAO CẤP XÃ

Điều 3. Tên gọi, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn

1. Tên gọi: Trung tâm Văn hóa – Thể thao + tên (xã, phường, thị trấn)

2. Chức năng:

a) Tuyên truyền phổ biến đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí; bảo tồn, phát huy các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao truyền thống; bồi dưỡng năng khiếu nghệ thuật, thể dục thể thao; nâng cao dân trí và mức hưởng thụ văn hóa, thể thao cho nhân dân; thu hút và tạo điều kiện thuận lợi cho các tầng lớp nhân dân tham gia mọi hoạt động văn hóa, thể thao; phục vụ các nhiệm vụ kinh tế-xã hội của địa phương.

b) Hướng dẫn nghiệp vụ, chuyên môn phong trào văn hóa, văn nghệ, thể thao quần chúng tại cơ sở.

3. Nhiệm vụ

Căn cứ chỉ đạo của Ủy ban nhân dân cấp huyện; hướng dẫn tổ chức hoạt động của Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao và nhiệm vụ chính trị của địa phương, Trung tâm Văn hóa- Thể thao cấp xã có nhiệm vụ:

a) Xây dựng chương trình công tác tháng, quý, năm, trình Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt và tổ chức thực hiện theo chương trình, kế hoạch đề ra; đề xuất, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện chủ trương xã hội hóa các lĩnh vực văn hóa-thể thao theo quy định của pháp luật nhằm duy trì, tổ chức các hoạt động tại Trung tâm Văn hóa-Thể thao cấp xã.

b) Chủ động phối hợp với các ngành, đoàn thể của xã để thống nhất nội dung hoạt động như: Tổ chức sinh hoạt của các đoàn thể định kỳ (tuần, tháng); các hoạt động truyền thông, tuyên truyền, cổ động; hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao phục vụ đoàn viên, hội viên.

c) Hướng dẫn nghiệp vụ, kỹ năng về tổ chức, hoạt động các câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao cho các Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn, làng, tổ dân phố trên địa bàn.

d) Tổ chức liên hoan văn nghệ quần chúng; xây dựng chương trình tham gia hội thi, hội diễn, liên hoan văn nghệ quần chúng do cấp huyện tổ chức. Tổ chức các giải thể thao quần chúng, xây dựng đội tuyển luyện tập, tham gia các giải thể thao do cấp huyện tổ chức; tổ chức đại hội thể dục thể thao cấp xã theo kế hoạch của huyện, Thành phố.

đ) Quản lý, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị đảm bảo đúng mục đích, nguyên tắc, quy định hiện hành.

e) Thực hiện chế độ thông kê, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của cơ quan quản lý cấp trên. Đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc theo quy định.

4. Quyền hạn

a) Kiến nghị với Ủy ban nhân dân cấp xã và cơ quan chuyên môn cấp trên về những vấn đề có liên quan đến tổ chức và hoạt động của Trung tâm Văn hóa - Thể thao.

b) Được ngân sách Nhà nước đầu tư kinh phí xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị.

c) Được cử cán bộ, công tác viên tham gia các lớp tập huấn nghiệp vụ; xây dựng chương trình văn nghệ của xã tham gia các hội thi, hội diễn, hội thao, liên hoan... do cơ quan chuyên môn cấp trên tổ chức.

d) Được mời những người có chuyên môn, nghiệp vụ trong các lĩnh vực văn hóa-thể thao để đạo diễn, hướng dẫn, dàn dựng, luyện tập các chương trình của Trung tâm Văn hóa-Thể thao xã theo quy định của pháp luật.

đ) Được liên kết với các tổ chức, cá nhân để hoạt động dịch vụ văn hóa, thể dục thể thao, vui chơi giải trí trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức

1. Trung tâm Văn hóa-Thể thao cấp xã do Ủy ban nhân dân cấp huyện thành lập trên cơ sở hợp nhất các cơ sở vật chất hiện có như: Nhà văn hóa, sân vận động, nhà tập luyện thể dục thể thao, đài truyền thanh, thư viện, các câu lạc bộ văn hóa, thể thao, trung tâm học tập cộng đồng... để thành lập Trung tâm Văn hóa - Thể thao cấp xã.

2. Trung tâm Văn hóa - Thể thao cấp xã chịu sự lãnh đạo của UBND cấp xã, sự chỉ đạo hướng dẫn trực tiếp về nghiệp vụ của Trung tâm Văn hóa-Thông tin-Thể thao cấp huyện và chịu sự quản lý nhà nước của Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện.

3. Tổ chức cán bộ

Trung tâm Văn hóa - Thể thao cấp xã có Ban Chủ nhiệm do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định thành lập, hoạt động theo nguyên tắc kiêm nhiệm, tự quản, tự trang trải từ nguồn kinh phí xã hội hóa và hỗ trợ của ngân sách xã. Cơ cấu Ban Chủ nhiệm gồm có: Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm, Kế toán, cán bộ chuyên môn nghiệp vụ.

a) Chủ nhiệm: Công chức văn hóa-xã hội chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã về toàn bộ hoạt động của Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã.

b) Phó Chủ nhiệm: Do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã bổ nhiệm theo đề nghị của Chủ nhiệm Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã.

c) Kế toán, thủ quỹ: Do kế toán, thủ quỹ của Ủy ban nhân dân cấp xã kiêm nhiệm.

d) Cán bộ chuyên môn nghiệp vụ: Là người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn, có chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp về văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, hội họa, công tác câu lạc bộ...

đ) Ngoài Ban Chủ nhiệm, Trung tâm Văn hóa – Thể thao cấp xã còn có đội ngũ cộng tác viên là đại diện các ngành, đoàn thể ở địa phương, chủ nhiệm các câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao nhiệt tình với công tác hoạt động ở địa phương.

e) Công chức xã về văn hóa-xã hội là Chủ nhiệm Trung tâm Văn hóa-Thể thao; các cán bộ cấp xã kiêm nhiệm nhiệm vụ của Trung tâm Văn hóa-Thể thao, cán bộ không chuyên trách hoạt động tại Trung tâm Văn hóa-Thể thao xã được hưởng chế độ, chính sách và phụ cấp theo quy định tại Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ và Thông tư liên tịch số 03/2010/TTLT-BNV-BTC-BLĐTB&XH ngày 27 tháng 5 năm 2010 của Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính và Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội.

4. Nhiệm vụ của Ban Chủ nhiệm

a) Xây dựng nội quy khai thác, sử dụng và kế hoạch hoạt động của Trung tâm Văn hóa - Thể thao, trình Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt.

b) Tổ chức, duy trì hoạt động văn hóa, văn nghệ, thông tin, tuyên truyền, thể dục, thể thao và các hoạt động vui chơi giải trí lành mạnh theo đúng quy định hiện hành.

c) Triển khai thực hiện nhiệm vụ theo sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân cấp xã và hướng dẫn của các cơ quan chuyên môn; thực hiện chế độ thống kê, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của cơ quan quản lý cấp trên.

d) Quản lý chặt chẽ, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất và các khoản kinh phí đảm bảo đúng mục đích, nguyên tắc, quy định hiện hành của Nhà nước.

đ) Ban Chủ nhiệm tổ chức họp định kỳ mỗi tháng 01 lần để kiểm điểm, đánh giá kết quả hoạt động trong tháng và đề ra kế hoạch hoạt động tháng kế tiếp, khi cần thiết có thể họp đột xuất.

e) Chủ nhiệm chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân cấp xã về toàn bộ hoạt động của Trung tâm Văn hóa-Thể thao. Chủ trì, phối hợp với các tổ chức, đoàn thể và trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố trên địa bàn hướng dẫn tổ chức hoạt động; quản lý và sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị của các Nhà Văn hóa-Khu thể thao thôn, tổ dân phố trên địa bàn.

Điều 5. Các hoạt động tổ chức tại Trung tâm Văn hóa-Thể thao cấp xã

1. Hoạt động thông tin, tuyên truyền, cổ động phục vụ kỷ niệm các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị của Thành phố, địa phương bằng các hình thức đa dạng, phong phú:

a) Tuyên truyền bằng băng, cờ, khẩu hiệu, pano, áp phích...

b) Hoạt động đội thông tin tuyên truyền lưu động

c) Tuyên truyền thông qua các buổi nói chuyện chuyên đề, tọa đàm, hội thảo...

2. Hoạt động văn hóa, văn nghệ quần chúng:

a) Xây dựng và phát triển phong trào văn nghệ quần chúng với phương châm **“Mỗi xã, phường, thị trấn tham gia bảo tồn, truyền dạy và phát huy giá trị một loại hình nghệ thuật truyền thống tiêu biểu”** (chèo, tuồng, cải lương, hát văn, dân ca, múa rối...) gắn với xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.

b) Phát hiện, bồi dưỡng năng khiếu nghệ thuật trên địa bàn.

c) Tổ chức liên hoan, hội diễn văn nghệ quần chúng.

c) Tham gia các chương trình, hội thi, hội diễn, liên hoan nghệ thuật quần chúng do cấp huyện, Thành phố tổ chức.

d) Thu hút nhân dân hưởng thụ và tham gia các hoạt động sáng tạo văn hóa (tối thiểu 45% trở lên/tổng số dân).

3. Hoạt động thể dục thể thao:

a) Duy trì, phát triển, nâng cao chất lượng Gia đình thể thao (đạt tỷ lệ tối thiểu 30,0% trở lên);

b) Tuyên truyền, vận động các thôn, làng, tổ dân phố thực hiện tốt phong trào “Toàn dân rèn luyện thể thao theo gương Bác Hồ vĩ đại”.

c) Bảo tồn và phát triển các môn thể thao dân tộc, các trò chơi dân gian gắn với các hoạt động lễ hội truyền thống ở địa phương.

d) Thu hút nhân dân tham gia luyện tập thể dục thể thao thường xuyên, tối thiểu từ 42,0% trở lên/tổng số dân; chú trọng công tác phổ cập bơi, phòng, chống đuối nước.

đ) Tổ chức các giải thi đấu thể thao cấp xã, đại hội TDTT cấp xã theo quy định.

4. Tổ chức hoạt động thư viện cấp xã:

a) Duy trì nề nếp việc luân chuyển sách báo theo kế hoạch của thư viện cấp huyện và thư viện Thành phố.

b) Tổ chức cuộc thi đại sứ văn hóa đọc, tuyên truyền, giới thiệu sách theo kế hoạch của thư viện cấp huyện và Thành phố.

c) Duy trì mở cửa thư viện.

d) Định kỳ hàng năm vào ngày văn hóa đọc (21/4) tổ chức phát động nhân dân quyên góp, ủng hộ sách cho thư viện cấp xã.

đ) Xây dựng và phát triển mô hình “Thư viện gia đình”, “Tủ sách gia đình”

5. Xây dựng và phát triển các loại hình câu lạc bộ văn hóa, thể thao.

6. Hoạt động xây dựng nếp sống văn hóa:

a) Tuyên truyền thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội.

b) Thực hiện quy tắc ứng xử nơi công cộng, nếp sống văn minh đô thị, giao tiếp, ứng xử văn hóa trong sinh hoạt cộng đồng.

c) Bảo vệ cảnh quan, thiên nhiên, môi trường và giữ gìn an ninh, trật tự an toàn xã hội, phòng, chống các tệ nạn xã hội.

d) Xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước thôn, tổ dân phố.

7. Triển khai nhiệm vụ xây dựng người Hà Nội thanh lịch văn minh:

a) Triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng các danh hiệu văn hóa: "Gia đình văn hoá"; "Làng văn hóa"; "Tổ dân phố văn hóa"; "Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới"; Phường, thị trấn đô thị văn minh".

b) Thực hiện phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh"; thực hiện Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình, 02 Quy tắc ứng xử của Thành phố.

8. Hướng dẫn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho Ban chủ nhiệm các nhà văn hóa - khu thể thao thôn, tổ dân phố; các câu lạc bộ trên địa bàn.

9. Tổ chức các hoạt động dịch vụ về văn hóa-thể thao: Căn cứ điều kiện thực tiễn của địa phương, Ban Chủ nhiệm xây dựng kế hoạch liên kết hoạt động văn hóa, thể thao với các tổ chức, cá nhân báo cáo Ủy ban nhân dân cấp xã theo quy định.

Điều 6. Cơ sở vật chất, trang thiết bị

1. Cơ sở vật chất:

a) Trung tâm Văn hóa- Thể thao cấp xã được Nhà nước giao đất sử dụng thuộc quỹ đất dành cho phúc lợi văn hóa-xã hội với diện tích theo quy hoạch đã được phê duyệt.

b) Quy mô Trung tâm Văn hóa - Thể thao cấp xã theo quy hoạch tập trung tại Trung tâm xã, bao gồm các thành phần, chức năng chính như:

- Hội trường Trung tâm Văn hóa-Thể thao cấp xã: Là hội trường đa năng, dùng để tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thông tin, triển lãm, phòng đọc sách báo, Đài truyền thanh cấp xã, nhóm sinh hoạt câu lạc bộ sở thích và sân khấu ngoài trời.

- Cụm các công trình thể dục, thể thao: Có ít nhất 01 công trình thể dục, thể thao như sân tập thể thao; nhà luyện tập thể thao; bể bơi hoặc hồ bơi và các công trình thể thao khác.

3. Trang thiết bị

Trung tâm Văn hóa - Thể thao cấp xã được trang bị các trang thiết bị tối thiểu để hoạt động, bao gồm:

a) Khánh tiết: Phong, khẩu hiệu, cờ (cờ Đảng, cờ Tổ quốc), ảnh hoặc tượng Bác Hồ, Quốc hiệu.

b) Bàn, ghế hội trường, giá, tủ tài liệu, quạt điện (điều hòa), đèn chiếu sáng, tăng âm, loa đài, micro, thiết bị chiếu sáng, ti vi, máy vi tính, máy chiếu...

c) Thiết bị, dụng cụ thể thao phục vụ hoạt động tổ chức các giải thể thao quần chúng tại xã.

Điều 7. Tiêu chí, diện tích xây dựng, quy mô của Trung tâm Văn hóa-Thể thao cấp xã

Thực hiện tại điều 6 Thông tư 12/2010/TT-BVHTTDL ngày 22/12/2010 quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Trung tâm văn hóa – Thể thao cấp xã và tham khảo thiết kế điển hình khu Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã ban hành theo Quyết định số 14/2008/QĐ-BXD ngày 30/10/2008 của Bộ Xây dựng.

Mục 2. NHÀ VĂN HÓA – KHU THỂ THAO THÔN, TỔ DÂN PHỐ

Điều 8. Tên gọi, vị trí, chức năng

1. Tên gọi: Nhà văn hóa – Khu thể thao + tên thôn (tổ dân phố)

2. Vị trí: Nhà văn hóa-Khu thể thao thôn, tổ dân phố thuộc hệ thống thiết chế văn hóa thể thao từ Thành phố đến cơ sở do Chủ tịch UBND xã quyết định thành lập, lãnh đạo toàn diện; Trưởng thôn trực tiếp quản lý; chịu sự hướng dẫn về nghiệp vụ của Trung tâm Văn hóa-Thể thao cấp trên.

3. Chức năng

a) Góp phần tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; các kiến thức khoa học, kỹ thuật; giáo dục tư tưởng, đạo đức, lối sống, nếp sống văn hóa lành mạnh trên địa bàn thôn, tổ dân phố.

b) Nơi sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, vui chơi giải trí, hưởng thụ và sáng tạo văn hóa của nhân dân, góp phần triển khai thực hiện có hiệu quả phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, “xây dựng nông thôn mới”, xây dựng và thực hiện nếp sống văn minh đô thị.

c) Nơi tổ chức hội họp của các đoàn thể, tổ chức chính trị- xã hội, học tập cộng đồng và các sinh hoạt khác phục vụ nhân dân ở thôn, tổ dân phố

Điều 9. Cơ cấu tổ chức

1. Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn, tổ dân phố có Ban Chủ nhiệm do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định thành lập, hoạt động theo nguyên tắc kiêm nhiệm, tự quản, tự trang trải từ nguồn kinh phí xã hội hóa và hỗ trợ của ngân sách xã.

2. Cơ cấu Ban Chủ nhiệm bao gồm: Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm và các thành viên:

- Chủ nhiệm: Là Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố hoặc Bí thư Chi bộ

- Phó Chủ nhiệm: Là Trưởng Ban công tác mặt trận hoặc Chi hội trưởng chi hội phụ nữ

- Các thành viên: Đại diện các tổ chức đoàn thể thôn, tổ dân phố, chủ nhiệm các câu lạc bộ văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao.

3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chủ nhiệm

a) Xây dựng kế hoạch, chương trình hoạt động ở Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn, tổ dân phố, trình Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt và tổ chức thực hiện.

b) Soạn thảo nội quy hoạt động của Nhà Văn hóa - Khu thể thao thôn, tổ dân phố, tổ chức lấy ý kiến của cộng đồng dân cư trên địa bàn làm căn cứ, cơ sở tổ chức hoạt động, đảm bảo đúng mục đích, chức năng và hiệu quả. Báo cáo Ủy ban nhân dân cấp xã để theo dõi, kiểm tra.

c) Tổ chức các hoạt động tại điều 11 Quy chế này.

d) Triển khai, phổ biến, vận động nhân dân tích cực tham gia các hoạt động phong trào như: Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; phong trào “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”, thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội; thực hiện quy ước, hương ước thôn, tổ dân phố; quy tắc ứng xử, xây dựng người Hà Nội thanh lịch văn minh.

đ) Chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng, khai thác có hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị tại nhà văn hóa – khu thể thao thôn, tổ dân phố đáp ứng nhu cầu hưởng thụ, sáng tạo văn hóa của nhân dân đảm bảo công khai, dân chủ, đúng quy định.

e) Vận động nhân dân trong thôn, tổ dân phố tham gia sinh hoạt, bảo quản, đóng góp, ủng hộ kinh phí để mua sắm, sửa chữa cơ sở vật chất, trang thiết bị của nhà văn hóa thôn.

f) Niêm yết công khai nội quy hoạt động; thống kê, báo cáo công khai, minh bạch các hoạt động của Nhà Văn hóa – Khu thể thao thôn, tổ dân phố. Thực hiện chế độ thông tin báo cáo hoạt động của nhà văn hóa với Ủy ban nhân dân cấp xã và cơ quan quản lý cấp trên về các nội dung có liên quan.

g) Lập hệ thống sổ sách theo dõi tình hình hoạt động và cơ sở vật chất, trang thiết bị của Nhà Văn hóa – Khu thể thao thôn, tổ dân phố.

h) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân cấp xã giao.

Điều 10. Cơ sở vật chất, trang thiết bị

1. Cơ sở vật chất

a) Cơ quan có thẩm quyền ở địa phương có trách nhiệm cấp đất xây dựng Nhà văn hóa-Khu thể thao thôn, tổ dân phố theo quy hoạch đã được duyệt và sử dụng đúng mục đích.

b) Nhà văn hóa-Khu thể thao thôn, tổ dân phố được xây dựng ở vị trí trung tâm tạo thuận lợi cho nhân dân tham gia sinh hoạt.

c) Kiến trúc Nhà văn hóa-Khu thể thao thôn, tổ dân phố phải phù hợp điều kiện kinh tế-xã hội và bản sắc văn hóa của địa phương

2. Trang thiết bị

Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn, tổ dân phố có trang thiết bị tối thiểu phục vụ hoạt động, gồm:

a) Bộ trang trí, khánh tiết (cờ Tổ quốc, cờ Đảng, ảnh hoặc tượng Bác Hồ, phong màn sân khấu nhỏ, băng khẩu hiệu, cờ trang trí...).

b) Bộ trang âm (tivi, ampli, micro, loa); Bàn, ghế phục vụ sinh hoạt; tủ sách, tranh ảnh tuyên truyền phục vụ thiếu nhi;

c) Nội quy hoạt động; bảng tin phục vụ thông báo, niêm yết các thông tin của xã (phường, thị trấn), thôn, tổ dân phố.

d) Trang thiết bị phục vụ hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao.

3. Cơ sở vật chất, trang thiết bị của Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn, tổ dân phố phải được khai thác, sử dụng đúng mục đích, phát huy hiệu quả. Hàng năm, Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức kiểm tra, thống kê và đánh giá thực trạng cơ sở vật chất, trang thiết bị của nhà văn hóa thôn, tổ dân phố trên địa bàn; có kế hoạch đầu tư, sửa chữa, nâng cấp đảm bảo đạt các tiêu chí quy định.

Điều 11. Các hoạt động tổ chức tại Nhà Văn hóa - Khu thể thao thôn, tổ dân phố

1. Hoạt động tuyên truyền, cổ động phục vụ các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh và đời sống của nhân dân tại thôn, tổ dân phố theo kế hoạch hàng năm của Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao cấp huyện, Ủy ban nhân dân, Trung tâm Văn hóa - Thể thao cấp xã.

2. Hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao quần chúng:

a) Hoạt động văn hóa, văn nghệ:

- Duy trì hoạt động các câu lạc bộ văn nghệ sinh hoạt định kỳ.

- Tham gia các cuộc giao lưu, liên hoan, gặp mặt, hội diễn...do cấp xã, cấp huyện tổ chức.

- Bồi dưỡng năng khiếu văn hóa, văn nghệ nhằm phát triển hạt nhân nòng cốt trong phong trào văn nghệ quần chúng ở thôn, tổ dân phố.

b) Hoạt động thể dục, thể thao:

- Duy trì hoạt động các câu lạc bộ thể dục thể thao sinh hoạt định kỳ.

- Tham gia các giải thể thao, hội thao do cấp xã, cấp huyện tổ chức.

- Bồi dưỡng năng khiếu thể dục thể thao nhằm phát triển hạt nhân nòng cốt trong phong trào thể dục thể thao quần chúng tại thôn, tổ dân phố.

c) Duy trì, phát triển tủ sách tại Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn, tổ dân phố. Tổ chức phong trào đọc sách, báo cho thành viên, hội viên các đoàn thể, các

tầng lớp nhân dân; phát động phong trào quyên góp sách, báo ủng hộ tủ sách nhân dịp ngày ngày hội văn hóa đọc 21/4.

3. Tham gia các hoạt động xây dựng đời sống văn hóa cơ sở:

a) Nhiệm vụ xây dựng gia đình văn hóa, làng văn hóa, tổ dân phố văn hóa. Phối hợp với Ban chỉ đạo phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” cấp xã, cấp huyện tổ chức các hoạt động tuyên truyền, hội nghị chuyên đề... về xây dựng đời sống văn hóa cơ sở.

b) Thực hiện quy tắc ứng xử, nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và các hoạt động nghi lễ, tín ngưỡng khác.

c) Xây dựng và thực hiện quy ước hương ước thôn, tổ dân phố; thực hiện quy tắc ứng xử nơi công cộng; niêm yết nội dung quy tắc ứng xử tại các điểm di tích, khu vực công cộng trên địa bàn thôn, tổ dân phố.

4. Tổ chức, phục vụ các cuộc họp định kỳ, đột xuất của thôn, tổ dân phố, các tổ chức đoàn thể, các câu lạc bộ của thôn, tổ dân phố.

5. Phối hợp tổ chức mở các lớp bồi dưỡng năng khiếu, hướng dẫn nghề truyền thống, truyền dạy các loại hình nghệ thuật truyền thống, nghề truyền thống ở địa phương.

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân cấp xã giao.

Điều 12. Tiêu chí, diện tích xây dựng, quy mô của Nhà Văn hóa-Khu thể thao thôn, tổ dân phố

Thực hiện tại điều 06, Thông tư số 2393/VBHN-BVHTTDL ngày 22/7/2014 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Nhà Văn hóa-Khu thể thao thôn.

Chương III KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG

Điều 13. Nguồn kinh phí hoạt động

1. Trung tâm Văn hóa-Thể thao cấp xã

a) Kinh phí xây dựng cơ sở vật chất

- Trung tâm Văn hóa-Thể thao cấp xã là đơn vị sự nghiệp, được ngân sách địa phương (Thành phố, quận, huyện, thị xã, xã, phường, thị trấn) đầu tư 100% kinh phí xây dựng, mua sắm trang thiết bị và đảm bảo kinh phí hoạt động thường xuyên theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Thực hiện chính sách khuyến khích xã hội hóa và tạo điều kiện để các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp đầu tư xây dựng cơ sở hoạt động văn hóa, thể thao, vui chơi, giải trí trên địa bàn.

- Nhân dân tự nguyện đóng góp và huy động từ các nguồn hợp pháp khác.

b) Kinh phí chi hoạt động thường xuyên

- Do ngân sách địa phương hỗ trợ và nhân dân tự nguyện đóng góp (Thực hiện theo Nghị quyết của HĐND Thành phố giao hàng năm) và quy định mức hỗ trợ kinh phí duy trì các hoạt động nghiệp vụ và phục vụ nhiệm vụ chính trị của thiết chế văn hóa, thể thao trên địa bàn.

- Từ nguồn ngân sách Thành phố hỗ trợ

- Từ nguồn kinh phí xã hội hóa

- Trung tâm Văn hóa-Thể thao cấp xã chủ động tạo nguồn thu từ các hoạt động dịch vụ văn hóa, thể thao, hội phí sinh hoạt các câu lạc bộ, nhóm sở thích theo quy định.

2. Nhà Văn hóa-Khu thể thao thôn, tổ dân phố

a) Kinh phí xây dựng cơ sở vật chất

- Ngân sách Thành phố, quận, huyện, thị xã hỗ trợ

- Nhân dân tự nguyện đóng góp

- Huy động từ các nguồn thu hợp pháp khác

b) Kinh phí chi hoạt động thường xuyên:

Do ngân sách địa phương hỗ trợ và nhân dân tự nguyện đóng góp.

Chương IV

CÔNG TÁC KIỂM TRA, XỬ LÝ VI PHẠM VÀ THI ĐUA KHEN THƯỞNG

Điều 14. Công tác kiểm tra và xử lý vi phạm

1. Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức kiểm tra định kỳ và đột xuất công tác quản lý, sử dụng Trung tâm Văn hóa - Thể thao cấp xã; Nhà văn hóa- Khu thể thao thôn, tổ dân phố tại địa bàn quản lý.

2. Tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm, cản trở việc thực hiện Quy chế này, căn cứ mức độ sẽ bị xử lý theo quy định hiện hành.

Điều 15. Thi đua - Khen thưởng

Những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong xây dựng, tổ chức, quản lý, tham gia các hoạt động ở thiết chế văn hóa tại quy chế này được biểu dương, khen thưởng theo quy định của Nhà nước.

CHƯƠNG V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Trách nhiệm của các đơn vị, cá nhân

1. Sở Văn hóa và Thể thao

a) Định kỳ thống kê, rà soát số lượng, hiệu quả hoạt động khai thác hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố.

b) Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng quản lý cho đội ngũ cán bộ phụ trách việc vận hành, khai thác và sử dụng Trung tâm văn hóa, thể thao xã, Ban chủ nhiệm các nhà văn hóa thôn, tổ dân phố.

c) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã tham mưu xây dựng đề án tổng thể; rà soát, bổ sung các chính sách về tài chính, giải pháp hỗ trợ nguồn lực để hoàn thiện, phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở.

d) Phối hợp với các ngành liên quan hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra Ủy ban nhân dân cấp xã, các nhà văn hóa xã và nhà văn hóa thôn, trong việc chấp hành Quy định này.

2. Các Sở, ban, ngành, đoàn thể, tổ chức liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của đơn vị, chủ động tham gia thực hiện công tác tổ chức các hoạt động và phối hợp tổ chức các hoạt động liên quan đến Quy chế này. Phối hợp, đề xuất các giải pháp bổ sung, hoàn thiện cơ chế về tài chính, chính sách hỗ trợ nguồn lực, đổi mới phương thức hoạt động nhằm nâng cao hiệu quả khai thác, hoạt động của Trung tâm Văn hóa- Thể thao cấp xã; Nhà Văn hóa- Khu thể thao thôn, tổ dân phố trên địa bàn Thành phố.

3. Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã

a) Chủ động, quan tâm, đầu tư hoàn thiện, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở trên địa bàn, chú trọng Trung tâm Văn hóa- Thể thao cấp xã; Nhà Văn hóa- Khu thể thao thôn, tổ dân phố; rà soát, bổ sung các quy định theo phân cấp nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả Quy chế này.

b) Chỉ đạo Phòng Văn hóa và Thông tin; Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao thực hiện công tác quản lý Nhà nước, hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ; hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý toàn diện hoạt động của Trung tâm Văn hóa- Thể thao cấp xã; Nhà Văn hóa- Khu thể thao thôn, tổ dân phố trên địa bàn. Cụ thể:

- Phòng Văn hóa và Thông tin: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ thực hiện công tác quản lý hành chính, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quy chế này. Báo cáo kết quả hoạt động với Ủy ban nhân dân cấp huyện; Sở Văn hóa và Thể thao để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố theo quy định.

- Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao: Có trách nhiệm hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, cộng tác viên cho Trung tâm Văn hóa- Thể thao cấp xã; Nhà Văn hóa- Khu thể thao thôn, tổ dân phố

4. Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Căn cứ Quy chế và các văn bản chỉ đạo có liên quan, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao; chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc các thôn, làng, tổ dân phố trên địa bàn triển khai nghiêm túc Quy chế.

b) Chịu trách nhiệm quản lý, kiểm tra các hoạt động của Trung tâm Văn hóa- Thể thao cấp xã; Nhà Văn hóa- Khu thể thao thôn, tổ dân phố bảo đảm đúng

quy định hiện hành của Nhà nước và quy định của Thành phố, bao gồm việc quản lý về tổ chức, cơ sở vật chất, kế hoạch hoạt động.

c) Hướng dẫn thành lập, kiện toàn Ban Chủ nhiệm Trung tâm Văn hóa- Thể thao cấp xã; Nhà Văn hóa- Khu thể thao thôn, tổ dân phố theo quy định.

d) Có trách nhiệm lập hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với các khu đất xây dựng Trung tâm Văn hóa- Thể thao cấp xã; Nhà Văn hóa- Khu thể thao thôn, tổ dân phố theo quy định.

đ) Định kỳ hàng năm tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả hoạt động của Trung tâm Văn hóa- Thể thao cấp xã; Nhà Văn hóa- Khu thể thao thôn, tổ dân phố và kết quả thực hiện Quy chế này.

5. Trưởng thôn, Tổ trưởng Tổ dân phố

a) Chỉ đạo, quản lý và duy trì các hoạt động tại nhà văn hóa thôn đảm bảo đúng quy định.

b) Hàng năm, chỉ đạo Ban Chủ nhiệm Nhà Văn hóa – Khu thể thao thôn, tổ dân phố xây dựng chương trình hoạt động trình Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt.

c) Phối hợp với các tổ chức đoàn thể tại thôn, tổ dân phố tổ chức có hiệu quả các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao và các hoạt động khác tại Nhà Văn hóa- Khu thể thao.

Điều 17. Điều khoản thi hành

1. Quy chế này được phổ biến đến các xã, phường, thị trấn, thôn, tổ dân phố và nhân dân trên địa bàn Thành phố.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề vướng mắc, phát sinh cần điều chỉnh, đề nghị phản ánh kịp thời về Sở Văn hóa và Thể thao để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.